

BỘ GIÁO DỤC  
Số: 905/QĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 25 tháng 5 năm 1976

## QUYẾT ĐỊNH

CỦA BỘ GIÁO DỤC SỐ 905/QĐ NGÀY 25 THÁNG 5 NĂM 1976 BAN  
HÀNH BẢN "QUY CHẾ THI HẾT CẤP I VÀ CẤP II BỒ TÚC VĂN HOÁ"  
BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC

- Căn cứ Nghị định số 19-CP ngày 29-01-1966 và Nghị định số 6-CP ngày 7-01-1971 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Bộ Giáo dục;
- Theo đề nghị của ông Vụ trưởng Vụ Bồ tức văn hoá,

## QUYẾT ĐỊNH

- Điều 1.** Nay ban hành kèm theo quyết định này quy chế thi hết cấp I và cấp II bồ tức văn hoá.
- Điều 2.** Các ông Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Bồ tức văn hoá, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ Bộ Giáo dục, các ông Chủ tịch uỷ ban hành chính tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc Sở và Trưởng Ty Giáo dục chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

## QUY CHẾ

THI HẾT CẤP I VÀ CẤP II BỒ TÚC VĂN HOÁ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 905-QĐ ngày 25 tháng 5 năm 1976  
của Bộ Giáo dục)

### Chương I

#### MỤC ĐÍCH VÀ NGUYÊN TẮC CHUNG

- Điều 1.** Kỳ thi hết cấp I và hết cấp II bồ tức văn hoá nhằm mục đích:
- Đánh giá, xác nhận trình độ văn hoá để đảm bảo quyền lợi và chính sách cho học viên sau khi đã học xong chương trình mỗi cấp;
  - Góp phần đánh giá việc thực hiện chương trình của nhà trường, kết quả giảng dạy của giáo viên, học tập của học viên và đẩy mạnh phong trào thi đua "Hai tốt" trong ngành học bồ tức

văn hoá;

- Giúp các cấp giáo dục rút kinh nghiệm việc chỉ đạo, nâng cao chất lượng học tập trong các trường bổ túc văn hoá.

**Điều 2.** Tuỳ tình hình cụ thể, các Sở, Ty Giáo dục và các trường bổ túc văn hoá trực thuộc Bộ Giáo dục quyết định số lượng các kỳ thi trong từng năm học, nhưng mỗi năm học không nên tổ chức quá ba kỳ thi gây khó khăn trong việc chỉ đạo chất lượng và quản lý quy chế thi cử.

**Điều 3.** Dưới sự chỉ đạo của Bộ Giáo dục và sự lãnh đạo của Ủy ban Hành chính tỉnh, thành phố, các Sở, Ty Giáo dục chịu trách nhiệm tổ chức, quản lý các kỳ thi hết cấp II của tỉnh, thành và kỳ thi hết cấp I của các trường trực thuộc. Các phòng Giáo dục khu, huyện tổ chức quản lý các kỳ thi hết cấp I thuộc địa phương mình phụ trách.

Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Bộ Giáo dục, các trường bổ túc văn hoá trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm tổ chức, quản lý các kỳ thi riêng cho học sinh trường mình.

**Điều 4.** Các trường bổ túc văn hoá chịu trách nhiệm lập hồ sơ cho học viên trường mình (kể cả học viên đã học các khoá trước), nộp cho các Phòng Giáo dục huyện, thị xã, khu phố (trực thuộc thành phố), cho các Sở, Ty Giáo dục theo sự phân cấp quản lý ở Điều 3.

Thí sinh tự do đăng ký thi và nộp hồ sơ trước khi thi 30 ngày tại các Phòng Giáo dục khu, huyện đối với cấp I, hoặc cho Sở, Ty Giáo dục đối với cấp II nơi hiện đang công tác hoặc sản xuất.

**Điều 5.** Khi vào phòng thi, thí sinh phải xuất trình giấy chứng minh thư hoặc giấy chứng nhận căn cước do cơ quan Công an cấp.

## *Chương II*

### **ĐIỀU KIỆN DỰ THI**

**Điều 6.** Muốn dự thi hết cấp I hoặc cấp II bổ túc văn hoá thí sinh phải học xong chương trình do Bộ Giáo dục ban hành đối với cấp học đó.

Những người đã học hết chương trình lớp 4, lớp 7 phổ thông hiện đang công tác trong các cơ quan Nhà nước hoặc tham gia lao động sản xuất ở cơ sở từ 6 tháng trở lên cũng được dự các kỳ thi hết cấp I, cấp II bổ túc văn hoá.

Những người đang trong thời kỳ bị thi hành kỷ luật "không cho thi" của các cơ quan có thẩm quyền của ngành giáo dục thì không được dự thi.

**Điều 7.** Hồ sơ thí sinh dự thi gồm:

1. Học viên đang ở trường:

- Có tên trong danh sách dự thi do nhà trường nộp lên;
- Học bạ (bản chính) do nhà trường cấp.

2. Thí sinh tự do:

- Đơn xin dự thi;
- Học bạ phổ thông hoặc bổ túc văn hoá do nhà trường cấp hoặc giấy khai quá trình tự học. Giấy này phải có xác nhận về quá trình công tác và tư cách, đạo đức của cơ quan hoặc đơn vị sản xuất quản lý và chỉ có giá trị sử dụng trong kỳ thi, không có giá trị sử dụng như giấy chứng nhận học lực của cơ quan giáo dục cấp;
- Giấy chứng nhận đã trúng tuyển kỳ thi hết cấp I phổ thông hoặc bổ túc văn hoá đối với thí sinh dự thi hết cấp II.

### *Chương III*

#### **CHƯƠNG TRÌNH THI, MÔN THI, ĐỀ THI**

**Điều 8.** Chương trình thi là chương trình cấp I, cấp II bổ túc văn hoá hiện hành áp dụng cho từng loại đối tượng.

**Điều 9.** Môn thi hoặc bài thi quy định như sau:

*Cấp I:*

a) *Mức phổ cập:* thi ba bài

- Học tính: 60 phút;
- Tập viết văn: 60 phút;
- Tập đọc: mỗi học viên đọc to một bài từ 300 đến 500 tiếng chữ in với tốc độ 100 tiếng một phút.

b) *Mức hoàn chỉnh:* thi ba bài

- Học tính: 90 phút;
- Tập làm văn: 90 phút;

- Tập đọc: mỗi học viên đọc to một bài từ 500 đến 800 tiếng chữ in với tốc độ 130 tiếng một phút.

### *Cấp II:*

Thi bốn môn:

- Toán: 150 phút (bắt buộc);

- Tập làm văn: 150 phút (bắt buộc);

- Ngoài ra, sẽ chọn thi 2 môn nữa trong số các môn học còn lại của lớp 7B đã quy định cho từng kỳ thi, mỗi môn thi trong 90 phút.

**Điều 10.** Mỗi kỳ thi các Sở, Ty Giáo dục ra quyết định thành lập các hội đồng ra đề thi hết cấp I và cấp II bổ túc văn hoá chung cho tỉnh, thành theo quy định như sau:

#### A- THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG

- Chủ tịch hội đồng: ông Giám đốc hoặc Phó Giám đốc Sở, ông Trưởng Ty hoặc phó Trưởng ty Giáo dục;

- Phó Chủ tịch: ông trưởng hoặc phó phòng bổ túc văn hoá của Sở, Ty Giáo dục;

- Thư ký hội đồng: cán bộ phụ trách thi bổ túc văn hoá của Sở, Ty Giáo dục;

- Ủy viên ra đề thi các môn: mỗi môn có hai hoặc ba người là cán bộ chỉ đạo bộ môn của Sở, Ty Giáo dục hoặc giáo viên có năng lực của tỉnh, thành.

Đối với các trường bổ túc văn hoá trực thuộc Bộ Giáo dục, ông Hiệu trưởng ra quyết định thành lập hội đồng ra đề thi cho trường mình theo số lượng thành phần đã quy định ở trên và báo cáo về Bộ. Chủ tịch Hội đồng là Hiệu trưởng, Phó chủ tịch là Hiệu phó, thư ký là Trưởng phòng giáo vụ hoặc một giáo viên.

#### B- TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG

- Quy định các môn thi đã được phép lựa chọn;

- Ra đề thi, hướng dẫn chấm thi và cho điểm đảm bảo bí mật, chính xác và đúng chương trình.

#### C- TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA TỪNG THÀNH VIÊN TRONG HỘI ĐỒNG

#### *1. Chủ tịch Hội đồng:*

- Chịu trách nhiệm duyệt toàn bộ đề thi, đáp án, biểu các bộ môn, đảm bảo tính chính xác, tính khoa học, đúng chương trình, sát trình độ học viên;
- Quyết định những vấn đề về bộ môn mà trong nhóm bộ môn chưa nhất trí khi ra đề và hướng dẫn chấm;
- Duyệt lại lần cuối cùng các bản đề thi đã đánh máy, đã in trước khi giao cho các cán bộ bộ môn vào bì và niêm phong.

*2. Phó chủ tịch hội đồng:* giúp Chủ tịch hội đồng trong các phần việc trên và theo dõi, đôn đốc các Ủy viên Hội đồng thực hiện đúng kế hoạch ra đề thi đảm bảo bí mật, chính xác và đúng chương trình.

*3. Thư ký hội đồng:* chịu trách nhiệm tổ chức việc đánh máy, in, vào bì, niêm phong và gửi đề thi cho các hội đồng coi thi, hướng dẫn chấm cho hội đồng chấm thi đảm bảo bí mật, chính xác.

#### *4. Các nhóm ra đề thi:*

- Chịu trách nhiệm ra đề thi, hướng dẫn chấm thi và cho điểm các bài thi của bộ môn mình phụ trách đảm bảo bí mật, chính xác, đúng chương trình, sát trình độ học viên.
- Soát lại bản đánh máy, bản in các đề thi, đáp án, biểu điểm đảm bảo đúng như bản thảo đã được lãnh đạo duyệt;
- Vào bì và niêm phong đề thi của bộ môn mình phụ trách trước khi giao cho thư ký hội đồng.

### ***Chương IV***

#### **HỘI ĐỒNG COI THI, CHẤM THI VÀ BAN KIỂM TRA KỲ THI**

**Điều 11.** Tùy tình hình cụ thể của mỗi kỳ thi, ông Giám đốc Sở, hoặc Trưởng Ty Giáo dục, ông Hiệu trưởng các trường bổ túc văn hoá trực thuộc Bộ Giáo dục ra quyết định thành lập các hội đồng coi thi, chấm thi cho phù hợp với tình hình thực tế của cơ sở nhằm đảm bảo sự chỉ đạo chặt chẽ, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho thí sinh dự thi và giáo viên coi thi, chấm thi.